# HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI
# GIỮA
# CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ MÔ-DĂM-BÍCH
# VÀ
# CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## MỞ ĐẦU

Chính phủ nước Cộng hoà Mô-dăm-bích và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (dưới đây được gọi chung là "các Bên" hoặc riêng là "mỗi Bên"),

**Quan tâm** tới sự phát triển mới của quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

**Khẳng định** mong muốn của hai Bên thiết lập các mối quan hệ hỗ trợ, bổ sung lẫn nhau và mở rộng hợp tác giữa hai nước;

**Quyết tâm** củng cố, tăng cường và đa dạng hoá quan hệ thương mại giữa hai nước;

**Tin tưởng** rằng mối quan hệ hợp tác như vậy sẽ được thực hiện một cách tích cực với chính sách phát triển của hai nước;

**Mong muốn** tăng cường các mối quan hệ giữa hai nước và cùng nhau đóng góp vào sự hợp tác thương mại quốc tế;

**Thoả thuận** như sau:

**ĐIỀU 1:** ***Điều khoản chung***

Các Bên sẽ áp dụng tất cả các biện pháp thích hợp nhằm tạo thuận lợi cho và thúc đẩy các quan hệ kinh tế thương mại giữa hai nước phù hợp với luật pháp của mỗi nước và tuân theo các nghĩa vụ quy định trong các hiệp ước, công ước và thoả ước quốc tế mà mỗi Bên có thể là thành viên.

**ĐIỀU 2:** ***Đãi ngộ Tối huệ quốc***

(1) Mỗi Bên sẽ dành cho nước của Bên kia chế độ đãi ngộ Tối huệ quốc trong tất cả các lĩnh vực liên quan đến:

a) Các loại thuế hải quan và mọi loại phí và thuế khác áp dụng đối với hàng hoá nhập khẩu và xuất khẩu cũng như các phương thức thu các loại thuế hải quan, phí và thuế này;
b) Các quy định pháp lý liên quan đến thủ tục hải quan, quá cảnh và lưu kho;
c) Các loại thuế nội địa và tất cả các khoản thu khác áp dụng trực tiếp hoặc gián tiếp đối với hàng hoá nhập khẩu;
d) Các phương thức thực hiện thanh toán phát sinh từ việc thực hiện Hiệp định này và việc chuyển các khoản thanh toán đó;
e) Các quy định pháp lý liên quan đến bán, mua, vận chuyển, phân phối và sử dụng hàng hoá tại thị trường nội địa.

(2) Đối với mọi vấn đề liên quan tới giấy phép xuất nhập khẩu được cấp theo luật pháp của mỗi nước, mỗi Bên sẽ dành cho nước của Bên kia sự đãi ngộ không kém ưu đãi hơn đãi ngộ được dành cho nước thứ ba bất kỳ.

**ĐIỀU 3:** ***Các sản phẩm xuất xứ từ nước thứ ba***

Theo điều 2, mọi thuận lợi, ưu đãi, đặc ân hoặc miễn trừ nào mà một Bên đã hoặc sẽ dành cho một nước thứ ba đối với sản phẩm có xuất xứ từ hoặc được chuyển đến lãnh thổ của nước thứ ba này, sẽ được dành ngay lập tức và không điều kiện cho các sản phẩm tương tự có xuất xứ từ hoặc để nhập khẩu vào lãnh thổ nước Bên kia.

**ĐIỀU 4:** ***Không áp dụng Đãi ngộ Tối huệ quốc***

Các quy định tại điều 2 và 3 sẽ không được áp dụng trong việc dành cho hoặc tiếp tục dành cho:

a) những thuận lợi mà mỗi Bên đã hoặc sẽ dành cho các nước láng giềng nhằm tạo thuận lợi cho biên mậu;
b) những thuận lợi hoặc ưu đãi mà mỗi Bên dành cho bất kỳ một nước thứ ba nào theo một hiệp định ưu đãi thương mại nhiều bên;

c) những thuận lợi hoặc ưu đãi mà mỗi Bên đã hoặc sẽ dành cho bất kỳ một chương trình mở rộng hợp tác kinh tế và thương mại giữa các nước đang phát triển mà chương trình đó mở rộng cho sự tham gia của các nước đang phát triển và mỗi Bên đang tham gia hoặc sẽ tham gia, hoặc;

d) những thuận lợi hoặc ưu đãi bắt nguồn từ hoạt động của một Liên minh thuế quan hoặc một Khu vực thương mại tự do hoặc cả hai trong đó mỗi Bên đang tham gia hoặc sẽ tham gia.

**ĐIỀU 5:** ***Thúc đẩy việc hướng dẫn các hoạt động kinh tế, thương mại và trao đổi thông tin thương mại***

1) Mỗi Bên sẽ cố gắng thúc đẩy việc hướng dẫn các hoạt động kinh tế thương mại trên lãnh thổ nước mình phù hợp với luật pháp của nước mình và các thông lệ chung về thương mại quốc tế đã được chấp nhận rộng rãi.

2) Để thực hiện đúng Hiệp định này, các Bên sẽ trao đổi các thông tin có thể góp phần vào việc mở rộng các hoạt động thương mại giữa hai nước.

**ĐIỀU 6:** ***Tạo thuận lợi cho quá cảnh hàng hoá***

Mỗi Bên sẽ cho phép hàng hoá của nước Bên kia quá cảnh tự do qua lãnh thổ nước mình phù hợp với luật pháp nước mình.

**ĐIỀU 7:** ***Tạo thuận lợi và tham dự các hội chợ thương mại***

1) Trong khuôn khổ Hiệp định này và theo luật pháp liên quan của mỗi nước, mỗi Bên sẽ khuyến khích các doanh nghiệp và công ty của nước Bên kia tổ chức các triển lãm và hội chợ thương mại tại nước mình và sẽ tích cực tạo mọi thuận lợi cho việc tổ chức các hội chợ và triển lãm thương mại đó.

2) Theo luật pháp nước mình, mỗi Bên sẽ cho phép nhập khẩu miễn thuế hải quan và các loại phí khác từ nước của Bên kia đối với các hàng hoá dùng cho các hội chợ, triển lãm, trình diễn, hội nghị chuyên đề, đại hội, hội thảo của nước Bên kia và không có mục đích để bán, cụ thể như sau:

(i) Hàng hoá để trưng bày tại các hội chợ, triển lãm, cuộc trình diễn;

(ii) Hàng hoá cần thiết cho việc trình diễn máy móc nước ngoài hoặc các thiết bị để trưng bày hay triển lãm;

(iii) Các thiết bị để giới thiệu, trình diễn và quảng cáo (bao gồm các áp phích, sách, tờ rời quảng cáo, thiết bị âm thanh, phim và máy chiếu hình) và các thiết bị khác để sử dụng các vật tư này;

(iv) Thiết bị bao gồm dụng cụ thuyết trình và thiết bị thu thanh; và
(v) Các vật liệu xây dựng, trang trí và đồ điện dùng cho các gian hàng tạm thời hoặc để trưng bày, hoặc để triển lãm các loại hàng hoá được nêu ở tiểu mục (i);

3) Các hàng hoá và thiết bị nêu ở điểm 2 sẽ không được bán lại hoặc để lại ở nước mà hàng hoá đó được nhập vào và sẽ phải tái xuất khỏi nước này trừ phi được sự cho phép trước đó của các cơ quan có thẩm quyền của nước này và đã thanh toán đầy đủ các loại thuế và phí hải quan theo đúng luật pháp hiện hành của nước này.

**ĐIỀU 8:** ***Thoả ước thanh toán***

Mọi việc thanh toán cho hàng hoá và dịch vụ phát sinh từ việc thực hiện Hiệp định này sẽ được thực hiện bằng các đồng tiền tự do chuyển đổi phù hợp với luật pháp của mỗi nước.

**ĐIỀU 9:** ***Các biện pháp tự vệ***

Với yêu cầu các biện pháp này không được áp dụng một cách tuỳ tiện hoặc phân biệt đối xử, các quy định của Hiệp định này sẽ không giới hạn các quyền của mỗi Bên thông qua hay thực hiện các biện pháp:

a) vì lý do sức khoẻ công cộng, đạo đức, trật tự hay an ninh;

b) để bảo vệ thực vật và động vật chống lại các loại bệnh và sâu bọ phá hoại;

c) để bảo vệ khả năng tài chính đối ngoại và cán cân thanh toán; hoặc;

d) bảo vệ các tài sản quốc gia hoặc các giá trị nghệ thuật, lịch sử hoặc khảo cổ.

**ĐIỀU 10:** ***Thành lập một Uỷ ban Thương mại Hỗn hợp***

1) Nhằm tạo thuận lợi cho việc thực hiện có hiệu quả Hiệp định này, để tiếp tục mở rộng các quan hệ kinh tế thương mại giữa hai nước và kiểm điểm việc thực hiện Hiệp định, các Bên sẽ thành lập một Uỷ ban hỗn hợp liên chính phủ, dưới đây gọi là Uỷ ban Hỗn hợp.

2) Uỷ ban Hỗn hợp sẽ bao gồm một Bên là các đại diện của nước Cộng hoà Mô-dăm-bích và một Bên là các đại diện của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

3) Các Uỷ ban Hỗn hợp sẽ hoạt động theo sự nhất trí chung.

4) Uỷ ban Hỗn hợp sẽ nhóm họp theo yêu cầu hoặc theo thỏa thuận của các Bên và tại các địa điểm luân phiên do các Bên chỉ định.

**ĐIỀU 11:** ***Giải quyết tranh chấp***

1) Mọi tranh chấp liên quan đến việc giải thích hoặc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua thảo luận tại Uỷ ban Hỗn hợp.

2) Các Bên sẽ cung cấp cho Uỷ ban Hỗn hợp mọi thông tin cần thiết cho việc xem xét một cách toàn diện mọi tranh chấp để tìm ra một giải pháp mà cả hai Bên có thể chấp nhận.

**ĐIỀU 12:** ***Kết thúc các hợp đồng***

Các quy định của Hiệp định này sẽ tiếp tục được áp dụng đối với các hợp đồng ký kết trong thời hạn hiệu lực của Hiệp định mà chưa thực hiện xong vào ngày Hiệp định hết hạn.

**ĐIỀU 13:** ***Cơ quan có thẩm quyền***

Các cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm thi hành và áp dụng Hiệp định này và các vấn đề khác có liên quan tới Hiệp định bao gồm:

1) phía Cộng hoà Mô-dăm-bích là Bộ Công nghiệp và Thương mại;

2) phía Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là Bộ Thương mại;

**ĐIỀU 14:** ***Sửa đổi và Hiệu lực của Hiệp định***

1) Hiệp định này có thể được sửa đổi vào bất kỳ thời điểm nào với sự thoả thuận bằng văn bản của các Bên, trao đổi qua con đường ngoại giao.

2) Việc sửa đổi hoặc chấm dứt Hiệp định này sẽ không được gây ảnh hưởng bất lợi cho hoặc, trong mọi trường hợp, không được gây tổn hại đến các quyền hoặc nghĩa vụ phát sinh từ việc thực thi Hiệp định này trước ngày mà việc sửa đổi hoặc chấm dứt Hiệp định có hiệu lực.

3) Hiệp định này sẽ có hiệu lực vào ngày hai Bên thông báo cho nhau bằng văn bản qua đường ngoại giao cho biết các yêu cầu pháp lý cần thiết

cho việc thực hiện Hiệp định đã được hoàn tất. Ngày Hiệp định bắt đầu có hiệu lực sẽ là ngày của bản thông báo cuối cùng.

4) Hiệp định sẽ có hiệu lực trong thời hạn là ba năm, sau đó sẽ được tự động gia hạn với thời hạn tương tự, trừ phi, trong thời gian tối thiểu là ba tháng trước khi hết hạn hiệu lực, một Bên thông báo bằng văn bản cho Bên kia ý định muốn chấm dứt Hiệp định của mình.

Để làm bằng, những người được uỷ quyền hợp thức của Chính phủ mỗi Bên đã ký tên và đóng dấu vào Hiệp định này thành ba bản bằng tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Việt và tiếng Anh, cả ba bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có mâu thuẫn về giải thích, bản tiếng Anh sẽ có giá trị quyết định.

***Làm tại Maputo ngày..14.. tháng 11 năm 2003***

| | |
|---|---|
| **THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ MÔ-DĂM-BÍCH** | **THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |

# TRADE AGREEMENT BETWEEN THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF MOZAMBIQUE AND THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

## PREAMBLE

The Government of the Republic of Mozambique and the Government of the Socialist Republic of Vietnam (hereinafter jointly referred to as the " Parties" and separately as a "Party");

**Having regard** to the new bonds of friendship between their countries;

**Recognizing** their mutual desire to establish relations with each other which will support, complement and extend co-operation between them;

**Having** to consolidate, strengthen and diversify the trade relations between their countries;

**Convinced** that such co-operation should be realised in an evolutionary and pragmatic fashion, as their policies develop;

**Desiring** to strengthen their relations and to contribute jointly to international trade co-operation;

**Hereby agree** as follows:

**ARTICLE 1:** ***Umbrella Provision***

The Parties shall take all appropriate measures to facilitate and promote trade and economic relations between their countries in accordance with the domestic law of their respective countries and subject to obligations under international treaties, conventions and agreements to which they may be party.

**ARTICLE 2:** ***Most - Favoured - Nation Treatment***

(1) Each party shall grant to the country of the other Party most - favoured - nation treatment in all matters relating to -

(a) customs duties and all other charges and taxes applicable to importation or exportation of goods as well as methods of levying such duties, charges and taxes;

(b) legal provisions pertaining to customs clearance, transit and storage;

(c) internal taxes and other levies of any kind applicable directly or indirectly to imported goods;

(d) methods effecting payments arising from the implementation of this Agreement and transfer of such payments;

(e) legal provisions pertaining to selling, purchasing, transportation, distribution and use of goods in the domestic market.

(2) All matters relating to import and export licences or permission where such licences or permissions are prescribed under its domestic law, each Party shall grant to the country of the other Party treatment not less favourable than the most favourable treatment granted to any third country.

**ARTICLE 3:** ***Products originating in a Third Country***

Subject to Article 2, any advantages, favours, privileges or immunities which a Party has granted or may grant to a third country in respect of any product originating in the territory of that third country or destined for its territory, shall be granted immediately and unconditionally by such Party in respect of like products originating in the territory of the other Party or destined to be imported into its territory.

**ARTICLE 4:** ***Exemptions from MFN***

The provisions of Articles 2 and 3 shall not be construed so as to provide for the granting or continuation of -

(a) advantages which either Party has granted or may grant contiguous countries to facilitate frontier traffic;

(b) advantages or preferences granted by either Party to any third country in accordance with a plurilateral preferential trade agreement;

(c) advantages or preferences which either Party has granted or may grant under any scheme for the expansion of trade and economic co-operation among developing countries which scheme is open for participation by developing countries and to which either Party is or may become a party; or

(d) advantages or preferences which result from the operation of a Customs Union or Free Trade Area or both, in which either Party is participating or may participate.

**ARTICLE 5:** ***Promotion of Trade and Economic Activities and the exchange of trade information***

(1) Each Party shall endeavour to promote trade and economic activities within its territory in accordance with its domestic law and generally accepted international trade practices.

(2) For the purpose of the proper implementation of this Agreement, the Parties shall exchange information which could contribute to the expansion of trade and commercial activities between their respective countries.

**ARTICLE 6:** ***Facilitation of Transit of Goods***

Each Party shall, in accordance with its domestic law, provide freedom of transit of goods of the country of the other Party through its territory.

**ARICLE 7:** ***Facilitation of and Participation in Trade Fairs***

(1) Each Party shall, for the purpose of this Agreement and subject to the relevant domestic law of its country, encourage enterprises and

firms of the country of the other Party to organize trade fairs and exhibitions in the first mentioned country and shall actively facilitate the staging of such fairs and exhibitions.

(2) Subject to its domestic law, a Party shall allow the importation from the country of the other Party, free from customs duties and other charges, of the following goods destined for any fair, exhibition, demonstration, seminar, congress or conference in the country of the other Party and not intended for sale, namely -

(i). goods to be displayed, exhibited or demonstrated at such a fair, exhibition or demonstration;

(ii). goods necessary for the purpose of demonstrating foreign machines or apparatus to be displayed or exhibited;

(iii). advertising, demonstration and publicity materials (including posters, books, pamphlets, sound recordings, films and lantern slides) and apparatus for the use of such materials;

(iv). equipment including interpretation and sound recording apparatus; and

(v). construction and decorating materials and electrical fittings for the temporary stands or for the display or exhibition of the goods contemplated in subparagraph (i);

(3) The goods and instruments referred to in sub-article (2) shall not be disposed of in the country into which they are imported and shall be re-exported from that country unless prior permission of the competent authorities of that country has been received and payment of appropriate customs duties and taxes, if any, has been made in accordance with the domestic law in force in the respective country.

**ARTICLE 8:** ***Payment Arrangement***

All payments for goods and services arising from the implementation of this Agreement shall be effected in freely convertible currencies in accordance with the domestic law of the respective countries.

**ARTICLE 9:** ***Safeguard Measures***

Subject to the requirement that such measures are not applied in an arbitrary or discriminatory manner, the provisions of this Agreement shall not limit the rights of either Party to adopt or execute measures :

(a) for reasons of public health, morals, order or security;

(b) for the protection of plants and animals against diseases and pests;

(c) to safeguard its external financial position and balance of payments; or

(d) to protect national treasures or artistic, historical or archaeological value.

**ARTICLE 10:** ***Establishment of a Joint Trade Committee***

(1) In order to facilitate the effective implementation of this Agreement, to further extend the trade and economic relations between their countries and to review the working of this Agreement, the Parties shall establish a joint intergovernmental committee, hereinafter referred to as the Joint Committee.

(2) The Joint Committee shall consist of representatives of the Republic of Mozambique on the one hand and of representatives of the Socialist Republic of Vietnam on the other.

(3) The Joint Committee shall act by mutual agreement.

(4) The Joint Committee shall meet as required and as agreed by the Parties, and at such venues alternately designated by the Parties.

**ARTICLE 11:** ***Settlement of Disputes***

(1) Any dispute as to the interpretation and the implementation of this Agreement shall be resolved through consultations within the Joint Committee.

(2) The Parties shall supply the Joint Committee with all relevant information required for a thorough examination of any dispute with a view to seeking a solution acceptable to the Parties.

**ARICLE 12:** ***Termination of Contracts***

The provisions of this Agreement shall continue to be applied in respect of contracts concluded during its period of validity, but not fulfilled on the date of its termination.

**ARTICLE 13:** ***Competent Authorities***

The competent authorities responsible for the implementation and application of this Agreement and other matters relating thereto shall be -

(1) in the case of the Republic of Mozambique, its Ministry of Industry and Trade ; and

(2) in the case of the Socialist Republic of Vietnam, its Ministry of Trade.

**ARTICLE 14:** ***Amendment and Entry into Force of the Agreement***

(1) This Agreement may be amended at any time by mutual consent of the Parties through an exchange of notes between the Parties through the diplomatic channel.

(2) The amendment or the termination of this Agreement shall not adversely affect or in any way prejudice any rights or obligations accrued to or incurred by virtue of the application of this Agreement prior to the effective date of such amendment or termination.

(3) This Agreement shall enter into force on the date on which each Party has notified the other in writing through the diplomatic channel of its compliance with the constitutional requirements necessary for the implementation thereof. The date of entry into force shall be the date of the last notification.

(4) The Agreement shall remain in force for a period of three years, where after it shall automatically be extended for similar periods unless, within a minimum period of three months prior to the expiration of the current period of validity, either Party submits to the other a written notice of its intention to terminate the Agreement.

IN WITNESS WHEREOF the undersigned, being duly authorised by their respective Governments, have signed and sealed this Agreement in three originals in the Portuguese, Vietnamese and English languages, both texts being equally authentic. In case of difference of interpretation, the English text shall prevail.

*Done at Maputo on this the 14th day of November 2003*

**FOR THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF MOZAMBIQUE**

**FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

BỘ NGOẠI GIAO

---

Số : 90/2004 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH

*Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2004*

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng



Nguyễn Hoàng Anh

Nơi nhận :

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo),
- Bộ Thương mại,
- Bộ Tư pháp,
- Tòa án nhân dân tối cao,
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao,
- Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Nam Phi (kiêm nhiệm Mô-dăm-bích),
- Vụ Tây Á Châu Phi, Bộ Ngoại giao,
- Vụ Tổng hợp kinh tế, Bộ Ngoại giao,
- Vụ Hợp tác kinh tế đa phương, Bộ Ngoại giao,
- Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao,
- Lưu trữ, Bộ Ngoại giao.

*Hiệp định thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Mô-dăm-bích* có hiệu lực từ ngày 06 tháng 8 năm 2004.